

UBND XÃ MƯỜNG NHÉ
TRƯỜNG PTDTBT TH
CHUNG CHẢI SỐ 2
Số: 7/QĐ-THCC2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mường Nhé, ngày 22 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung kinh phí sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo năm 2025, cho Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2.

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG PTDTBT TIỂU HỌC CHUNG CHẢI SỐ 2

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư 90/2018 ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 962/QĐ-UBND, ngày 19/12/2025. Về việc bổ sung kinh phí sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo năm 2025, cho Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2.

Xét đề nghị của bộ phận kế toán - tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu Về việc bổ sung kinh phí sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo năm 2025, cho Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2. (Có biểu mẫu kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận kế toán, các tổ chuyên môn, cán bộ giáo viên, nhân viên Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2 chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng tài chính;
- Phòng GD-ĐT Mường Nhé;
- Lưu :VT, KT

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Trịnh Văn Lợi

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TTBTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: **TRƯỜNG PTDTBT TIỂU HỌC CHUNG CHẢI SỐ 2**
Chương: 822

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 27/QĐ-THCC2 ngày 22/12/2025 của Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	108.452.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	108.452.000
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	

2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	108.452.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	20.000.000
	Trong đó:	
	- Đã bao gồm kinh phí tiết kiệm 10% thực hiện điều chỉnh lương	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	88.452.000
	Trong đó:	
	Hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị Định số: 238/2025/NĐ-CP	
	Hỗ trợ học sinh thôn, xã ĐBKK theo NĐ số: 66/2025/NĐ-CP	
	Hỗ trợ học sinh ít người theo NĐ số: 57/2017/NĐ-CP	88.452.000
	Hỗ trợ học sinh khuyết tật TTLT số: 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC	
	Mua sắm thiết bị	
	Phần mềm	
	Tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	



Kính gửi: - UBND xã Mường Nhé
- Phòng kinh tế xã Mường Nhé

V/v báo cáo tình hình thực hiện công khai Về việc bổ sung kinh phí sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo năm 2025, cho Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2.

Đơn vị Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2 báo cáo tình hình thực hiện công khai Về việc bổ sung kinh phí sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo năm 2025, cho Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2. Theo Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ Căn cứ thông tư 90/2018 ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

I. Tình hình công khai ngân sách tại các đơn vị thuộc, trực thuộc:

1. Số đơn vị chưa công khai ngân sách: Không
2. Số đơn vị thực hiện công khai ngân sách: 01

Stt	Tên đơn vị	Đơn vị đã thực hiện công khai ngân sách					
		Nội dung: Công khai tài chính		Hình thức: Niêm yết tại trụ sở		Thời gian niêm yết	
		Đúng nội dung	Chưa đúng nội dung	Đúng hình thức	Chưa đúng hình thức	Đúng thời gian	Chưa đúng thời gian
1	Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2	x		x		x	

II. Nêu những nguyên nhân tại sao chưa công khai hoặc đã công khai nhưng chưa đúng quy định.

- Không

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu :VT,

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Trịnh Văn Lợi

Mường Nhé, ngày 22 tháng 12 năm 2025

BIÊN BẢN NIÊM YẾT CÔNG KHAI
Về việc Công khai Về việc bổ sung kinh phí sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo năm 2025,
cho Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2.

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách để với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ,

Căn cứ thông tư 90/2018 ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ tình hình sử dụng ngân sách năm 2025 của Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2

Hôm nay, hồi 08 giờ 30 phút ngày 22 tháng 12 năm 2025.

Tại Phòng hội đồng Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2 đã tiến hành tổ chức lập biên bản việc công bố công khai Về việc bổ sung kinh phí sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo năm 2025, cho Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2.

I. Thành phần gồm :

1. Ông Trịnh Văn Lập - Phó Hiệu trưởng phụ trách
2. Ông Trần Vũ An – Phó Hiệu trưởng chuyên môn
3. Ông Bùi Văn Sản - Thư ký nhà trường
4. Ông Nguyễn Trung Trà – Ban thanh tra nhân dân
5. Ông Lý Văn Hiệu – Tổ trưởng tổ khối 5
6. Ông Nguyễn Đức Thiện - Kế toán
7. Các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường.

II. Nội dung

1. Tiến hành công khai và niêm yết công khai Về việc bổ sung kinh phí sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo năm 2025, cho Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2.

2. Các số liệu công khai bao gồm: Quyết định Về việc bổ sung kinh phí sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo năm 2025, cho Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2, quyết định công khai Về việc bổ sung kinh phí sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo năm 2025, cho Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2 và biểu mẫu số 2 kèm theo.

3. Hình thức công khai: Tại cuộc họp và niêm yết tại bảng tin nhà trường.

4. Thời gian niêm yết: Kể từ ngày 22/12/2025 đến hết ngày 21/01/2026.

Biên bản lập xong hồi 9 giờ cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

THƯ KÝ

P. HIỆU TRƯỞNG CM

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Bùi Văn Sản



Trần Vũ An



Trịnh Văn Lập

ĐẠI DIỆN CÁC TỔ CHUYÊN MÔN

ĐẠI DIỆN BAN THANH TRA NHÂN DÂN



Lý Văn Hiệu



Nguyễn Trung Trà

Mường Nhé, ngày 21 tháng 01 năm 2026

BIÊN BẢN KẾT THÚC NIÊM YẾT CÔNG KHAI
Về việc bổ sung kinh phí sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo năm 2025, cho Trường
PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2.

Căn cứ tình hình công khai niêm yết về việc công bố số liệu Về việc bổ sung kinh phí sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo năm 2025, cho Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2.

Hôm nay, hồi 16 giờ 30 phút ngày 21 tháng 01 năm 2026

Tại Phòng hội đồng Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2 đã tiến hành tổ chức lập biên bản việc kết thúc công khai các số liệu Về việc bổ sung kinh phí sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo năm 2025, cho Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2.

I. Thành phần gồm:

1. Ông Trịnh Văn Lập - Phó Hiệu trưởng phụ trách
2. Ông Trần Vũ An – Phó Hiệu trưởng chuyên môn
3. Ông Bùi Văn Sản - Thư ký nhà trường
4. Ông Nguyễn Trung Trà – Ban thanh tra nhân dân
5. Ông Lý Văn Hiệu – Tổ trưởng tổ khối 5
6. Ông Nguyễn Đức Thiện - Kế toán
7. Các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường.

II. Nội dung

Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2 tiến hành kết thúc công khai Về việc bổ sung kinh phí sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo năm 2025, cho Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2.

Thời gian niêm yết: 22/12/2025.

Thời điểm kết thúc công khai: 21/01/2026.

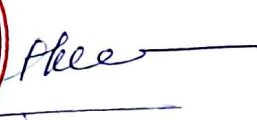
Trong thời gian niêm yết 30 ngày, không có ý kiến phản ánh của cán bộ, giáo viên nhân viên về việc công khai Về việc bổ sung kinh phí sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo năm 2025, cho Trường PTDTBT Tiểu Học Chung Chải Số 2. Không có nội dung cần xác minh, giải trình với các số liệu được công khai.

Biên bản lập xong hồi 17 giờ cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

THƯ KÝ

P. HIỆU TRƯỞNG CM

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Bùi Văn Sản

Trần Vũ An

Trịnh Văn Lập

ĐẠI DIỆN CÁC TỔ CHUYÊN MÔN

ĐẠI DIỆN BAN THANH TRA NHÂN DÂN



Lý Văn Hiệu

Nguyễn Trung Trà

Số: 62/QĐ-UBND

Mường Nhé, ngày 17 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Bổ sung kinh phí sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MƯỜNG NHÉ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2359/QĐ-UBND ngày 7/10/2025 của UBND tỉnh Điện Biên điều chỉnh và giao dự toán thu, chi NSDP năm 2025, nguồn chuyển nguồn năm 2024 sang đối với các cơ quan đơn vị sau sắp xếp, sáp nhập và thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Thông báo số 3357/TB-STC ngày 9/10/2025 của Sở Tài chính tỉnh Điện Biên về việc thông báo số bổ sung từ ngân sách tỉnh cho ngân sách xã, phường năm 2025;

Căn cứ Thông báo số 3360/TB-STC ngày 9/10/2025 của Sở Tài chính tỉnh Điện Biên về việc thông báo số bổ sung từ ngân sách tỉnh cho ngân sách xã, phường từ nguồn chuyển nguồn ngân sách cấp huyện, xã năm trước chuyển sang cho các đơn vị xã, phường sau khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, năm 2025;

Căn cứ Thông báo số 53-TB/ĐU, ngày 15/10/2025 của Đảng ủy xã Mường Nhé về việc cho Chủ trương thực hiện phân bổ kinh phí thực hiện chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND, ngày 17/10/2025 của HĐND xã Mường Nhé về việc phân bổ kinh phí thực hiện chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2025.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung kinh phí sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị và các đơn vị trường học trực thuộc với tổng số tiền:

1.403.490.502 đồng (Bằng chữ: Một tỷ bốn trăm linh ba triệu bốn trăm chín mươi nghìn năm trăm linh hai đồng).

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Căn cứ dự toán được giao (Bao gồm: Chi nghiệp vụ phí và công vụ phí; Chi chính sách an sinh xã hội (đảm bảo xã hội); Chi các nhiệm vụ năm 2025).

Thủ trưởng các đơn vị được bổ sung kinh phí có trách nhiệm triển khai thực hiện, quản lý sử dụng và thanh quyết toán đúng theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế xã; Trưởng phòng giao dịch số 04 - Kho bạc khu vực X; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tại Điều 1 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT. HĐND xã;
- LĐ. UBND xã;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Ủy



PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2025 của UBND xã Mường Nhé)

Đơn vị: đồng

ST T	Nội dung	Tổng số	Chi tiết theo đơn vị sử dụng												
			Phòng văn hóa	Trường Mầm non Hoa Ban	Trường Mầm Non Mường Nhé	Trường Mầm Non Nậm Vì	Trường Mầm Non Chung Chải	Trường PTDT BT TH Chung Chải số 1	Trường PTDT BT TH Chung Chải số 2	Trường PTDT BT TH Trần Văn Thọ	Trường PTDT BT TH Nậm Pồ	Trường PTDT BT TH Nậm Vì	Trường PTDT BT THCS Chung Chải	Trường PTDT BT THCS Mường Nhé	Trường PTDT BT THCS Nậm Vì
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	1.403.490.502	129.600.000	122.000.502	145.448.000	78.000.000	153.120.000	40.000.000	108.452.000	35.000.000	130.000.000	20.000.000	229.098.000	192.772.000	20.000.000
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)	1.403.490.502	129.600.000	122.000.502	145.448.000	78.000.000	153.120.000	40.000.000	108.452.000	35.000.000	130.000.000	20.000.000	229.098.000	192.772.000	20.000.000
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	1.403.490.502	129.600.000	122.000.502	145.448.000	78.000.000	153.120.000	40.000.000	108.452.000	35.000.000	130.000.000	20.000.000	229.098.000	192.772.000	20.000.000
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1.078.362.000	129.600.000	66.848.000	143.414.000	78.000.000	111.000.000	40.000.000	20.000.000	35.000.000	130.000.000	20.000.000	117.000.000	167.500.000	20.000.000
1.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên từ nguồn thu trên địa bàn 55.152.502 đồng			55.152.502											
1.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	269.976.000	0	0	2.034.000	0	42.120.000	0	88.452.000	0	0	0	112.098.000	25.272.000	0
-	Nghị định 57 hỗ trợ học sinh dân tộc ít người	269.976.000			2.034.000		42.120.000		88.452.000				112.098.000	25.272.000	